

Bản án số: 01/2023/HS-ST  
Ngày: 03/01/2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Cường.
2. Bà Huỳnh Thị Chi.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Hoàng Khôi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long  
tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Bảo - Kiểm sát viên.**

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Lê Quốc H**, sinh năm 2000 tại Vĩnh Long; cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Trúc L, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ; tiền án - tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

\* ***Bi hai:*** Bà Trần Thị H1 (*Chết*).

Đại diện hợp pháp bị hại:

- + **Lê Văn Đ1**, sinh năm 1955.
- + **Lê Tấn M**, sinh năm 1986.
- + **Lê Tấn T**, sinh năm 1986.

Cùng cư trú: Sô I, khóm E, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Có *mắt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Lê Quốc H là công nhân làm việc tại Khu công nghiệp H, thuộc huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, sau khi hết giờ làm H đến dự tiệc sinh nhật của đồng nghiệp tại quán nhậu gần khu công nghiệp H và có uống khoảng 02 lon bia. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54P9-9924 về nhà.

Trên đường về do tác dụng của bia làm H cảm thấy mệt và buồn ngủ nhưng H không dừng lại để nghỉ ngơi mà vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đang lưu thông trên quốc lộ A theo hướng từ cầu Đường Chùa về hướng Bến xe V, khi đến đoạn giao lộ giữa đường Đ với hẻm A thuộc phường H, thành phố V bị cáo vẫn điều khiển không giảm tốc độ và không chú ý quan sát nên xảy ra tai nạn do va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 63S5-6780 do bà Trần Thị H1 điều khiển cùng chiều và đang chuyển hướng từ phải sang trái. Hậu quả sau tai nạn làm bà H1 bị tử vong tại hiện trường, bị cáo bị chấn thương nặng vùng đầu, các xe mô tô bị hư hỏng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan vụ tai nạn, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định pháp y tử thi đối với bà Trần Thị H1, kết quả đã xác định như sau:

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa bê tông bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, bề rộng mặt đường 12 mét 40, mặt đường tại vị trí xảy ra tai nạn có vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng ở giữa chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, tâm vạch kẻ đường đo vào lề mỗi bên là 06 mét 20. Quá trình khám nghiệm xác định điểm mốc nơi xảy ra tai nạn là trụ đèn có ký tự 12 nằm bên ngoài mép đường bên phải hướng phương tiện lưu thông từ Cần Thơ - Vĩnh Long, chọn mép đường bên phải theo hướng phương tiện lưu thông từ Cần Thơ về Vĩnh Long làm lề chuẩn (*Bút lục 12-15*).

Vùng va chạm được xác định nằm trên mặt đường Đ và ở phần đường bên phải theo hướng từ cầu Đường Chùa về hướng Bến xe V. T1 vùng va chạm đo đến mép lề chuẩn là 5,90 mét, đo đến điểm mốc là 11,95 mét, đo đến đầu vết cày (2) là 02 mét 65, đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô 54P9-9924 là 10 mét 40, đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô 63S5-6780 là 11 mét 95, đo đến đỉnh đầu nạn nhân là 15 mét 50 và đo đến vị trí dép của nạn nhân là 0 mét 40 (*Bút lục 24-25*).

Nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị H1 được xác định gãy đốt sống cổ C2 – 3, đứt ngang tủy sống cổ (*Kết luận giám định pháp y về tử thi số 32/2022/TTh ngày 13/6/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y (Bút lục 07-08)*).

Kết quả kiểm tra, giám định nồng độ cồn của bà Trần Thị H1 xác định khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông là 0,00mg/ml máu; nồng độ cồn của Nguyễn Lê Quốc H xác định khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông là 181 mg/ml máu.

Lỗi vi phạm và nguyên nhân của vụ tai nạn: Nguyễn Lê Quốc H điều khiển xe mô tô biển số 54P9-9924 không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, vi phạm vào khoản 1 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G; không chú ý quan sát vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và trong

máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu (181mg/100 mililit máu) vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Lê Quốc H đã thỏa thuận với đại diện hợp pháp bị hại và đã thỏa thuận thống nhất số tiền bồi thường là 110.000.000 đồng (*Tiền tổn thất tinh thần, chi phí đám tang và các chi phí sửa xe khác...*), bị cáo đã thực hiện bồi thường xong cho gia đình bị hại.

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKS-TPVL, ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Quốc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa sơ thẩm;***

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Nguyễn Lê Quốc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại hành vi bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Quốc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Quốc H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo - thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm từ ngày tuyên án; buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

***Lời trình bày của bị cáo:***

Bị cáo xác định vào chiều ngày 09/6/2022, sau khi dự tiệc sinh nhật, đã có uống khoảng 02 lon bia rồi điều khiển xe mô tô về nhà, trên đường đi đã gây tai nạn làm cho bị hại tử vong như nội dung Cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa, bị cáo nhận ra sai trái và hứa sau này không tái phạm, không có tham gia tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để chữa trị bệnh do di chứng bị tai nạn đến nay.

- ***Lời trình bày của đại diện hợp pháp bị hại:*** Ngày 09/6/2022, bà H1 bị gây tai nạn đã tử vong như cáo trạng nêu, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình chúng tôi số tiền 110.000.000 đồng theo thỏa thuận. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại không còn yêu cầu gì, xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của bị cáo Nguyễn Lê Quốc H tại phiên tòa hôm nay xét thấy phù hợp lời khai bị cáo, người chứng kiến sự việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám xe, khám tử thi, kết luận lỗi giao thông và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, sau khi dự tiệc sinh nhật đã có uống bia nhưng Nguyễn Lê Quốc H vẫn điều khiển xe mô tô biển số 54P9-9924 lưu thông trên đường Đ, phường H, thành phố V theo hướng từ cầu Đường Chùa về hướng Bến xe V. Khi đến khu vực giao lộ giữa đường Đ với hẻm A thuộc phường H, thành phố V do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên khi đến đoạn giao lộ với hẻm A khoảng cách quá gần nên xe mô tô biển số 54P9-9924 do bị cáo điều khiển va chạm đụng vào xe 63S5-6780 do bà Trần Thị H1 đang điều khiển cùng chiều phía trước và đang chuyển hướng từ phải sang trái đường. Hậu quả làm bà H1 bị tử vong tại hiện trường. Lỗi chính và nguyên nhân xảy ra tai nạn do bị cáo khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã có uống rượu-bia theo kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của bị cáo 181mg/100 mililit máu; thiếu chú ý quan sát và không giảm tốc độ khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, hành vi nêu trên vi phạm vào khoản 8, 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của bị cáo Nguyễn Lê Quốc H đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông không chấp hành đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ. Cụ thể, sau khi dự tiệc sinh nhật đã uống rượu/bia, bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ không chú ý quan sát, cầu thả không lường trước sự việc và không giảm tốc độ, vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm cho bị hại bà Trần Thị H1 bị tử vong gây nên cảnh đau thương tang tóc cho gia đình bị hại không thể lấy gì bù đắp được. Do đó, cần phải xử lý để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn, đã tích cực bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại, được đại diện hợp pháp bị hại có đơn bãi nại và có đơn yêu cầu không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có ông bà nội, ông bà ngoại có công với Cách mạng. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phân tích trên. Ngoài ra, bị cáo sau khi bị tai nạn đã bị thương tích nặng (*Vỡ vòm sọ hiện vẫn uống thuốc tái khám theo chỉ định của bác sĩ*) nên cần có điều kiện thuận lợi thường xuyên tái khám điều trị. Vì vậy, áp dụng Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

**[4]. Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[5]. Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lý trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Quốc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Lê Quốc H** 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo - thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án (Ngày 03/01/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(*Đã giải thích toàn văn khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với người bị kết án*).

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội và phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo. Buộc bị cáo Nguyễn Lê Quốc H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc T2**